

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ C
TỈNH QUẢNG NINH**
Bản án số: 39/2020/HSST
Ngày 09/7/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập- Tự Do- Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ C- TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Mạnh

-Các Hội thẩm nhân dân

1. Bà Nguyễn Thị Tuyết Bắc

2. Bà Đỗ Thị Kim Chinh

- Thư ký phiên Tòa: Bà Nguyễn Thị Lý- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Quảng Ninh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã C: Ông Phạm Tiến Bình- Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2020 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân, thị xã C mở phiên tòa sơ thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 42/2020/HS-ST ngày 05 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2020/QĐXX ngày 23/6/2020 đối với bị cáo:

- Họ và tên **Phạm Văn A**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam
Sinh ngày: 06/11/1983, tại thị xã C, tỉnh Quảng Ninh. Nơi ĐKNKTT: Khu B, phường D, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 09/12. Con ông: Phạm Trung G. Con bà: Đinh Thị H. Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là lớn nhất. Vợ, con: Chưa có.

-Tiền án : Ngày 07/01/2011, Tòa án nhân dân huyện Y (nay là thị xã C), xử phạt 12 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt truy nã ngày 14/02/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh -(Có mặt tại phiên tòa).

*** Bị hại:**

-Anh Bùi Hữu M, sinh năm 1987
Trú tại: Khu B, phường D, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh
- Có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

-Bà Đinh Thị H, sinh năm 1959
Trú tại: Khu B, phường D, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh
-Có mặt

***Những người làm chứng:**

-Anh Bùi Thành L, sinh năm 1983

-Anh Đinh Văn N, sinh năm 1981

-Anh Đinh Văn K, sinh năm 1984

-Chị Đinh Thị O, sinh năm 1982

Đều trú tại: Thôn I, xã X, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh- Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Xuất phát từ việc Phạm Văn A cùng nhiều thanh niên khác thường xuyên đến nhà bạn là anh Đồng Văn R ở cạnh nhà anh Bùi Hữu M tại thôn I, xã X, gây mất trật tự vào ban đêm nên sáng ngày 01/8/2019, anh M nhắn tin cho A với nội dung “*Mày đi chơi ít thôi, có người sắp đánh mày đấy*”, A nhắn lại hỏi “*Ai đánh*”, anh M trả lời “*Tao không biết*”. Khoảng 20 giờ cùng ngày, A gọi điện thoại hẹn gặp anh M tại nhà của anh R, giữa A và anh M xảy ra xích mích, lời qua tiếng lại, sau đó mọi người can ngăn.

Khoảng 21 giờ ngày 05/8/2013, anh M cùng các anh Bùi Thành L, Đinh Văn N, Đinh Văn K, ngồi uống nước tại quán nước của gia đình chị Đinh Thị O ở tại thôn I1, xã X, thị xã C, anh M thấy A đi vào quán có nói “*Sao hôm nọ mày chơi tao*”, A trả lời “*Tao có nói gì đâu, mày chửi tao trước đấy chứ*”, anh M đứng dậy đi đến trước A rồi cầm cổ áo A kéo A ra khỏi quán với mục đích để nói chuyện thì bất ngờ A rút 01 con dao nhọn đem theo từ trước đâm vào bụng anh M rồi bỏ chạy, anh M được mọi người đưa đi cấp cứu.

-Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 117-2013, GĐPY ngày 28/8/2013 của Trung tâm pháp y- Sở y tế Quảng Ninh kết luận: Anh Bùi Hữu M có vết thương hạ sườn trái 1,5cm, bờ sắc, xuyên thủng mặt trước và mặt sau dạ dày. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Bùi Hữu M do thương tích gây nên là: 25% (Hai mươi năm phần trăm).

Sau khi phạm tội, A vứt con dao rồi bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan CSĐT Công an thị xã C đã ra Lệnh truy nã đối với bị cáo; ngày 14/02/2020, A bị bắt truy nã.

-Lời khai nhận tội của bị cáo cơ bản phù hợp với lời khai của người bị hại là anh Bùi Hữu M có lời khai: Do có mâu thuẫn từ trước với bị cáo Phạm Văn A. Khoảng 21 giờ ngày 05/8/2013, anh M cùng các anh Bùi Thành L, Đinh Văn N, Đinh Văn K, ngồi uống nước tại quán nước của gia đình chị Đinh Thị O ở tại thôn I1, xã X, thị xã C, anh M thấy A đi vào quán có nói “*Sao hôm nọ mày chơi tao*”, A trả lời “*Tao có nói gì đâu, mày chửi tao trước đấy chứ*”, anh M đứng dậy đi đến trước A rồi cầm cổ áo A kéo A ra khỏi quán với mục đích để nói chuyện thì bất ngờ A rút 01 con dao nhọn đem theo từ trước đâm vào bụng anh M rồi bỏ chạy, anh M được mọi người đưa đi cấp cứu. Anh M bị thương tích hạ sườn trái 1,5cm, bờ sắc, xuyên thủng mặt trước và mặt sau dạ dày. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 25%

(Hai mươi năm phần trăm). Sau khi Phạm Văn A gây thương tích cho anh gia đình bị cáo đã tự thỏa thuận bồi thường cho anh số tiền 10.000.000đồng (Mười triệu đồng), anh M có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) nhưng anh chưa tính cụ thể từng khoản là bao nhiêu tiền nên anh đề nghị tách ra để khởi kiện bằng vụ kiện dân sự khác.

-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Đinh Thị H có lời khai: Vào năm 2013 con trai bà là Phạm Văn A có gây thương tích cho anh Bùi Hữu M sau đó bỏ trốn. Đến năm 2020 A bị bắt theo quyết định truy nã của cơ quan điều tra Công an thị xã C. Do đó, A đã tác động bà H đứng ra bồi thường toàn bộ chi phí điều trị vết thương cho anh M với số tiền 10.000.000đồng. Quan điểm của bà H bà bỏ ra số tiền trên để cho A được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Đối với số tiền bà cho bị cáo không yêu cầu gì.

- Những người làm chứng các anh Bùi Thành L, Đinh Văn N, Đinh Văn K, chị Đinh Thị O có lời khai: Khoảng 21 giờ ngày 05/8/2013, anh M cùng các anh Bùi Thành L, Đinh Văn N, Đinh Văn K, ngồi uống nước tại quán nước của gia đình chị Đinh Thị O ở tại thôn 4, xã X, thị xã C thì chứng kiến việc anh M và bị cáo A có xảy ra mâu thuẫn, anh Đăng có túm cổ áo A thì A dùng dao mang theo từ trước đâm vào bụng anh M rồi bỏ chạy, anh M được mọi người đưa đi cấp cứu, còn A bỏ chạy khỏi hiện trường.

- Bản cáo trạng số: 39/KSĐT-HS ngày 02/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã C truy tố bị cáo Phạm Văn A về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1) Điều 134- Bộ luật hình sự.

-Tại phiên Tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã C giữ quyền công tố Nhà Nước vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Văn A về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

-Đề nghị tuyên bố bị cáo Phạm Văn A về tội “***Cố ý gây thương tích***”.

-Áp dụng: Điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51- Bộ Luật hình sự

-Đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo Phạm Văn A từ 30 đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt truy nã 14/02/2020.

***Phản tranh luận:**

-Bị cáo không tranh luận gì với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thị xã C.

-Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì với quan điểm của Viện kiểm sát.

-Bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên Tòa; Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện, chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ: Tại phiên tòa bị cáo ăn năn hối cải thành khẩn khai báo, bị cáo thừa nhận khi bị anh M túm cổ áo, bị cáo dùng dao bấm mang theo từ trước đâm gây thương tích làm anh Bùi Hữu M làm anh M bị thương và bị thương tích tổn hại 25% sức khỏe.

[3] Như vậy căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo trước Tòa, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng, Giấy chứng nhận thương tích, bản kết luận giám định pháp y thương tích, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản nhận dạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Do mâu thuẫn cá nhân nên khoảng 21 giờ ngày 05/8/2013, tại quán nước của gia đình chị Đinh Thị O ở tại thôn 4, xã X, thị xã C, Phạm Văn A đã có hành vi dùng dao đâm gây thương tích làm anh Bùi Hữu M bị tổn hại 25% sức khỏe.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*”, theo quy định tại điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1) Điều 134- Bộ Luật hình sự. Như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát là hoàn toàn khách quan, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 134. Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ a đến k khoản 1 điều này”.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, gây mất trật tự tại địa phương, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân.

Phạm Văn A là người đã trưởng thành nhận thức được hành vi gây thương tích của mình cho người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng do tu dưỡng, rèn luyện đạo đức kém, coi thường sức khỏe của người khác, chỉ vì một mâu thuẫn trong cuộc sống mà bị cáo không kiềm chế được nên đã dùng hung khí gây thương tích cho người bị hại làm tổn hại sức khỏe của người bị hại. Sau khi phạm tội bỏ trốn gây khó khăn cho cơ quan điều tra. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

-Tình tiết tăng nặng: Bị cáo là người có tiền án về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự với tình tiết tái phạm, theo quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự.

-Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã tỏ ra ăn năn, hối cải, thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội có ý thức tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Xét lỗi một phần do người bị hại đã có hành vi túm cổ áo bị cáo trước vì thế bị cáo mới dùng dao gây thương tích cho bị hại. Bị cáo phạm tội trước ngày Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực pháp luật, để có lợi cho người phạm tội được hưởng các tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại điểm b,s khoản 1, 2 Điều 51- Bộ luật hình sự 2015. Hội đồng xét xử xét cần giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[6] *Về bồi thường dân sự*: Tại phiên tòa bị hại yêu cầu tách phần bồi thường dân sự ra nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] *Về xử lý vật chứng*: Đối với con dao là vật chứng vụ án bị cáo dùng đâm gây thương tích cho anh Bùi Hữu M đến nay không thu hồi được. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8] *Về án phí hình sự sơ thẩm* : Bị cáo phải nộp theo quy định.

-Về các lễ trên.

QUYẾT ĐỊNH

-Căn cứ: Điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52- Bộ Luật hình sự năm 2015. Nghị quyết số 41/2017/QH ngày 20.6.2017 của Quốc Hội hướng dẫn thi hành bộ luật hình sự năm 2015, khoản 3 Điều 7- Bộ luật hình sự 2015.

-Căn cứ: Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331,333- Bộ Luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

-Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Văn A** phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

-Xử phạt: **Phạm Văn A 30 (Ba mươi) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt truy nã 14/02/2020

Bị cáo Phạm Văn A phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

-Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh.
- VKSND TX Quảng Yên.
- Công an TX Quảng Yên
- Bị cáo.
- Những ng- ời tham gia tố tụng khác.
- Cơ quan thi hành án thi hành án hình sự;
- Cơ quan thi hành án dân sự TX C;
- Trại tạm giam công an tỉnh Quảng Ninh;
- L- u hồ sơ vụ án, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Chí Mạnh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tuyết Bắc Đỗ Thị Kim Chinh

Nguyễn Chí Mạnh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đàm Chí Thân Vũ Công Soạn

Nguyễn Chí Mạnh